SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Năm học 2023 – 2024)**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 12 (Thời gian làm bài: 90 phút)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | **Phong cách ngôn ngữ của văn bản:** Báo chí | **0,5** |
| **2** | **Hội đồng Nobel đánh giá Claudia Goldin:** *Goldin là người đầu tiên cung cấp cái nhìn toàn diện về thu nhập và đóng góp của phụ nữ vào thị trường lao động.* | **0,5** |
| **3** | **Em hiểu như thế nào về câu *các lựa chọn của phụ nữ luôn bị hạn chế bởi việc kết hôn và trách nhiệm với gia đình.*?**  -Học sinh có thể trình bày theo suy nghĩ riêng. Nhưng phải có tính thực tế và thuyết phục. Sau đây là gợi ý:  + Kết hôn và trách nhiệm với gia đình là những ràng buộc gần như là mặc định của người phụ nữ, nên họ sẽ phải dành nhiều thời gian và sức lực cho gia đình nhiều hơn nam giới  + Khi quỹ thời gian và sức lực bị hạn chế thì các lựa chọn của họ cũng bị hạn chế hơn | **1,0** |
| **4** | **Anh/chị có đồng ý với nhận xét của chủ tịch Hội đồng Giải thưởng Nobel Kinh tế: *Hiểu được vai trò của nữ giới trong thị trường lao động là điều quan trọng với xã hội* không? Vì sao?**  HS có thể thể hiện quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý. Và có sự lý giải hợp lý. Chẳng hạn:  - Trong thị trường lao động, Phụ nữ có vai trò không thể thiếu (Theo đặc trưng của giới tính của mình):  + Đóng góp rất hiệu quả trong các hoạt động xã hội, trong việc tạo ra những giá trị nền tảng cho xã hội.  + Góp phần rất lớn trong việc tạo ra giá trị vật chất cho xã hội: từ lao động sản xuất đến thương mại, dịch vụ… | **1,0** |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | Trình bày suy nghĩ về *vai trò quan trọng của người phụ nữ đối với gia đình và xã hội* | **2,0** |
| *a.Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo các cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Suy nghĩ về vai trò quan trọng của người phụ nữ đối với gia đình và xã hội | **0,25** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải sống là chính mình. Có thể theo hướng sau:  Trong gia đình:  + Người phụ nữ luôn đóng vai trò quan trọng, như linh hồn của ngôi nhà: từ việc sanh con đẻ cái, đến việc nuôi dạy con cái trưởng thành, chăm sóc gia đình…  Ngoài xã hội:  + Người phụ nữ có thể tạo ra những giá trị vật chất cho XH: từ công việc lao động tay chân, đến lao động trí thức. Họ có thể là những doanh nhân tạo công ăn việc làm cho nhiều người; họ có thể đảm nhiệm những vị trí lãnh đạo cao cấp trong các cơ quan; họ có thể là những nữ chính trị gia danh tiếng…  + Người phụ nữ cũng góp phần xây dựng những giá trị văn hóa, giá trị tinh thần cho xã hội…  HS có thể đưa dẫn chứng | **1,0** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | **0,25** |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | **0,25** |
| **2** | **Cảm nhận về hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ:**  *Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*  *Quân xanh màu lá dữ oai hùm*  *Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*  *Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*  *Rải rác biên cương mồ viễn xứ*  *Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*  *Áo bào thay chiếu anh về đất*  *Sông Mã gầm lên khúc độc hành.*  (Trích***Tây Tiến*** *–* Quang Dũng*, Ngữ văn 12,* tập 1*)* | **5,0** |
| *a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề  Thân bài triển khai được vấn đề  Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cấn nghị luận: hình tượng người lính Tây Tiến* | 0,5 |
| *c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| \*Giới thiệu tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn thơ (0,25 điểm) | 0,5 |
| - Nội dung:  + Vẻ đẹp ngoại hình: độc đáo, khác thường, kì lạ và sức mạnh phi thường, cốt cách, khí phách hào hùng, oai phong, lẫm liệt.  + Vẻ đẹp tâm hồn: hào hoa, lãng mạn.  + Vẻ đẹp lí tưởng: Sự hy sinh thầm lặng, ra đi thanh thản, nhẹ nhàng. Cái chết mang vẻ đẹp bi hùng, bi tráng.  -> Niềm đau đớn, xót xa nhưng cũng trân trọng tự hào đối với người ngã xuống.  - Nghệ thuật:  + Kết hợp giữa bút pháp hiện thực và cảm hứng lãng mạn.  + Dùng từ Hán Việt kết hợp với nghệ thuật nói giảm, nói tránh.  + Giọng điệu hào hùng, bi tráng.  Bút pháp lãng mạn trong đoạn thơ thể hiện ở giọng điệu (khi mềm mại, thiết tha, lúc hùng tráng, khỏe mạnh), ở thủ pháp tương phản (hình ảnh), từ ngữ ước lệ... | 2,5 |
|  | *\*Đánh giá*  Khẳng định giá trị của đoạn thơ trong bài thơ và sức lan tỏa của bài thơ, tài năng Quang Dũng trong lòng độc giả, trong văn thơ kháng chiến chống Pháp | 0,5 |
|  | *Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
|  | *Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |